TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 185/2018/QĐST-HNGĐ	*Trần Văn Thời, ngày 05 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 378/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2018 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Phước Thị T**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp RB, xã PL, huyện TVT, tỉnh Cà Mau

- *Bị đơn*: Anh **Trương Quốc T**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp TT, xã KBĐ, huyện TVT, tỉnh Cà Mau

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phước Thị T và anh Trương Quốc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Phước Thị T và anh Trương Quốc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung là không có.

3. Án phí hôn nhân gia đình chị T tự nguyện chịu toàn bộ số tiền

150.000đồng. Chị đã nộp tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền 300.000 đồng tại biên lai số 0008242 ngày 04/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời nay được chuyển thu đối trừ, chị T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CCTHADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã PL (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Kiên